

Hải Phòng, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện các dự án ODA 06 tháng đầu năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

I. Tình hình vận động ODA và vốn vay ưu đãi

1. Tình hình thẩm định và phê duyệt chương trình, dự án

a) Số chương trình, dự án đến hạn phê duyệt: Không có

b) Số chương trình, dự án đã được phê duyệt: Không có

c) Số chương trình, dự án, viện trợ phi dự án chậm phê duyệt: Không có

2. Tình hình ký kết các điều ước quốc tế cụ thể về ODA và vốn vay ưu đãi:

Không có.

II. Tình hình thực hiện các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi

1. Tình hình thực hiện các chương trình, dự án:

Tính đến thời điểm báo cáo, thành phố hiện đang thực hiện 03 dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi với tổng vốn đầu tư là 1.275.770 triệu đồng (bao gồm: 1.085.369 triệu đồng vốn ODA, vốn vay ưu đãi và 190.401 triệu đồng vốn đối ứng), sử dụng vốn ODA của các nhà tài trợ như: Ngân hàng Thế giới (World Bank), Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA).

Các dự án đang triển khai cụ thể như sau:

1.1. Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai

Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai (VILG) sử dụng vốn ODA vay của Ngân hàng Thế giới tài trợ theo Hiệp định vay vốn được ký kết ngày 23/12/2016. Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án tại Quyết định số 2591/QĐ-UBND ngày 05/10/2017; phê duyệt điều chỉnh dự án tại Quyết định số 4007/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 với nội dung sau:

- Tên nhà tài trợ: Ngân hàng Thế giới (WB).

- Thời gian thực hiện: từ 2017 – 30/6/2023

- Chủ dự án: Sở Tài nguyên và Môi trường Hải Phòng.

- Tổng mức đầu tư: 4.422,31 USD tương đương 102.270 triệu đồng

Trong đó:

+ Vốn vay ưu đãi: 3.650.99 USD (tương đương 84.433 triệu đồng)

+ Vốn đối ứng: 771.320 USD (tương đương 17.837 triệu đồng) được cân đối từ ngân sách địa phương.

*** Tiến độ thực hiện dự án:**

Dự án triển khai hệ thống thông tin đất đai đa mục tiêu (MPLIS) tại cấp tỉnh và 11 đơn vị hành chính cấp huyện: Hồng Bàng, Lê Chân, Kiến An, An Lão, Hải An, Tiên Lãng, Kiến Thụy, Đồ Sơn, Dương Kinh, Cát Hải, Ngô Quyền.

Dự án gồm 24 hạng mục công việc trong đó 18 hạng mục công việc (thuộc nhóm xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai 09 quận/huyện; nâng cấp, sửa chữa, duy tu văn phòng Ban Quản lý Dự án và Văn phòng Đăng ký đất đai và mua sắm hàng hóa, thiết bị) và 06 hạng mục công việc (thuộc nhóm xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Tiên Lãng và huyện Kiến Thụy).

Các công việc triển khai cụ thể như sau:

- Đang thực hiện thi công xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn 11 quận, huyện gồm: Hải An, Lê Chân, Kiến An, An Lão, Ngô Quyền, Hồng Bàng, Dương Kinh, Đồ Sơn, Tiên Lãng, Kiến Thụy và Cát Hải trong đó:

+ Gói thầu xây dựng CSDL Quận Hồng Bàng đã hoàn thành, hiện đang hoàn tất hồ sơ thanh toán. Tổng giá trị hợp đồng đã ký là 4,1 tỷ trong đó đã thực hiện giải ngân 2,4 tỷ đồng, đạt 58,5% giá trị hợp đồng.

+ Đối với gói thầu xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại 05 quận huyện: Hải An, Lê Chân, Kiến An, An Lão, Ngô Quyền: Đơn vị thi công đã thực hiện xong việc quét tài liệu, hồ sơ địa chính và đang nhập dữ liệu thuộc tính, kết nối 3 khối dữ liệu không gian – thuộc tính – hồ sơ quét của thửa đất, phục vụ xây dựng, tích hợp, vận hành cơ sở dữ liệu của địa chính. Dự kiến kết thúc gói thầu trong tháng 01/2023.

- Gói thầu Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại các huyện: Tiên Lãng, Kiến Thụy: Đã hoàn thành ký kết hợp đồng với nhà thầu và bắt đầu triển khai từ ngày 01/8/2022, đến nay đang tập trung quét hồ sơ địa chính lưu trữ tại địa phương. Dự kiến gói thầu kết thúc trong tháng 5/2023.

- Gói thầu xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại các quận, huyện: Đồ Sơn, Dương Kinh, Cát Hải: đã tiến hành mở thầu ngày 16/11/2022 và dự kiến hoàn thành gói thầu trong tháng 05/2023.

- Ban quản lý dự án VILG cấp Trung ương đã thực hiện đào tạo, chuyển giao phần mềm hệ thống thông tin đất đai VBDLIS cho Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện vận hành cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết và lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính về đất đai.

- Hoàn thành công bố cơ chế tiếp nhận và thông báo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại của dự án.

*** Tiến độ giải ngân:**

- Tiến độ giải ngân vốn ODA:

+ Trong 06 tháng đầu năm 2023, dự án đã giải ngân được 850 triệu đồng, đạt 10% kế hoạch vốn năm 2023 (8.500 triệu đồng).

+ Tổng giá trị vốn ODA đã giải ngân từ đầu dự án đến thời điểm báo cáo là 20.079 triệu đồng, đạt 24% tổng vốn IDA (84.172 triệu đồng).

- Tiến độ giải ngân vốn đối ứng:

+ Trong 06 tháng đầu năm 2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã giải ngân được 314 triệu đồng vốn đối ứng, đạt 11,2% kế hoạch năm 2023 (2.800 triệu đồng).

+ Lũy kế giải ngân vốn đối ứng từ đầu dự án đến hết tháng 06/2023 là 4.888 triệu đồng, đạt 29% tổng vốn đối ứng.

1.2. Dự án Hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển.

Dự án Hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển sử dụng vốn vay của Ngân hàng Thế giới đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 2638/QĐ-UBND ngày 30/01/2018. Dự án gồm 04 hợp phần chính: Hợp phần 1 (Quản lý hiệu quả rừng ven biển); Hợp phần 2 (Phục hồi và phát triển rừng ven biển); Hợp phần 3 (Tạo lợi ích bền vững từ rừng ven biển); Hợp phần 4 (Quản lý, giám sát và đánh giá dự án).

- Tên nhà tài trợ: Ngân hàng Thế giới (World Bank).

- Thời gian thực hiện: Từ 2018 – 2023.

- Chủ dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Tổng mức đầu tư: 38.427 triệu USD tương đương 885.860 triệu đồng.

Trong đó:

+ Vốn vay ưu đãi: 32.880 triệu USD tương đương 757.960 triệu đồng

+ Vốn đối ứng: 5.547 triệu USD tương đương 127.880 triệu đồng được cân đối từ ngân sách địa phương.

*** Tiến độ thực hiện dự án:**

- Đối với hạng mục trồng mới và trồng phục hồi rừng:

Ngày 31/5/2021, Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Kết quả xây dựng bản đồ đầu tư lâm nghiệp các xã vùng Dự án tại Quyết định số 1480/QĐ-UBND. Theo đó diện tích trồng mới rừng ngập mặn là 129,5ha (90,4 ha xã Vinh Quang huyện Tiên Lãng và 39,1 ha phường Tân Thành quận Dương Kinh); Trồng phục hồi rừng ngập mặn là 403,63ha (119,30ha phường Bằng La quận Đồ Sơn; 117,51 ha phường Tân Thành quận Dương Kinh; 66,17ha xã Đông Hưng và 100,65 ha xã Vinh Quang huyện Tiên Lãng). Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang điều chỉnh dự án, tổng mức đầu tư điều chỉnh là 302,15 tỷ VND. Quy mô dự án sau điều chỉnh: Trồng mới rừng ngập mặn là 129,5ha và trồng phục hồi rừng ngập mặn là 403,63ha. Đến nay đã thực hiện các công việc sau: Thi công trồng rừng ngập mặn giai đoạn 1 (166,82 ha trồng phục hồi và 40/79,49 ha trồng mới) khối lượng đạt 85%. Đã lựa chọn nhà thầu thi công trồng rừng đợt 2 (trồng mới 50,01ha và trồng phục hồi 235,53ha). Thi công trồng rừng ngập mặn giai đoạn 2 (232,31/235,53 ha trồng phục hồi và 13,36/50,01 ha trồng mới, hoàn thành trồng dặm chăm sóc năm thứ nhất đối với diện tích đã thực hiện) khối lượng đạt 80%.

- Đối với hạng mục các giải pháp bảo vệ rừng trồng ven biển và tạo lợi ích bền vững từ rừng ven biển:

+ Đang triển khai thi công các gói thầu thuộc Hợp phần 2.2: Gói thầu XL04 “Nâng cấp 04 tuyến đường tuần tra bảo vệ rừng phòng hộ ven biển, phục vụ sản xuất thuộc xã Vinh Quang, xã Đông Hưng (huyện Tiên Lãng)” và gói thầu XL05 “Nâng cấp tuyến đê biển III đoạn từ K4+500 đến K6+881 và đoạn từ K10+957 đến K16+500 huyện Tiên Lãng”.

+ Ủy ban nhân dân thành phố đã đồng ý danh mục đầu tư “Cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất thuộc Hợp phần 3.2 tại văn bản số 985/UBND-NN ngày 17/02/2022, bao gồm 08 gói đầu tư cải tạo nâng cấp 21 tuyến đường phục vụ sản xuất trên địa bàn 4 quận/huyện thuộc dự án, với tổng số kinh phí dự kiến là 107,3 tỷ đồng. Ban Quản lý dự án đã trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định các Báo cáo kinh tế kỹ thuật.

+ Công trình Nâng cấp 05 tuyến đường tuần tra bảo vệ rừng phòng hộ ven biển, phục vụ dịch vụ sản xuất thuộc xã Vinh Quang, Đông Hưng huyện Tiên

Lãng và xã Đại Hà huyện Kiến Thụy nhà thầu tư vấn đang thực hiện lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật.

+ Các gói đầu tư tạo lợi ích từ rừng ven biển gồm 04 gói đầu tư: 03 EOIs Nuôi ong lấy mật ven rừng ngập mặn (phường Bàng La, quận Đồ Sơn; xã Đại Hợp, huyện Kiến Thụy; xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng); 01 EOIs Nuôi vịt đẻ trũng ven rừng ngập mặn (xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng). Ủy ban nhân dân thành phố đã phê duyệt danh mục các gói đầu tư tạo lợi ích ven biển tại Văn bản số 6210/UBND-NN ngày 29/12/2022.

*** Tiến độ giải ngân:**

- Tiến độ giải ngân vốn ODA:

+ Từ đầu năm đến tháng 06/2023, dự án giải ngân được 31.623 triệu đồng đạt 34% kế hoạch vốn ODA năm 2022 (94.300 triệu đồng).

+ Từ đầu dự án đến thời điểm báo cáo, tổng vốn ODA giải ngân được là 71.597 triệu đồng đạt 9,5% so với tổng vốn ODA được phê duyệt.

- Tiến độ giải ngân vốn đối ứng:

+ Ban Quản lý dự án đã hoàn thành giải ngân 3.429 triệu đồng vốn đối ứng trong năm 2022, đạt 7,8% so với kế hoạch vốn đối ứng năm 2023 (43.800 triệu đồng).

+ Lũy kế giải ngân vốn đối ứng từ đầu dự án đến nay là 7.706 triệu đồng đạt 6% so với tổng vốn đối ứng đã được phê duyệt của dự án.

1.3. Dự án Tăng cường lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp

Dự án “Tăng cường lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp” đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt tại Quyết định số 1542/QĐ-BLĐTBXH ngày 06/11/2018.

- Tên nhà tài trợ: Chính phủ Nhật Bản

- Thời gian thực hiện: Từ 2020 – 2025.

- Chủ dự án: Trường Cao đẳng Công nghiệp Hải Phòng.

- Tổng mức đầu tư: 288.826 triệu đồng tương đương 1.454,896 Yên Nhật.

Trong đó:

+ Vốn ODA: 243.237 triệu đồng tương đương với 11,714 triệu USD

+ Vốn đối ứng: 45.589 triệu đồng tương đương với 2,195 triệu USD được cân đối từ ngân sách địa phương.

* **Tiến độ thực hiện dự án:** Do vướng mắc về tài sản thế chấp phần vốn vay lại theo quy định tại Nghị định số 97/2018/NĐ-CP của Chính phủ về cho vay lại vốn ODA, Bộ Tài chính vẫn chưa thẩm tra xong khả năng trả nợ của các đơn vị thực hiện dự án nên Dự án vẫn chưa thực hiện việc ký kết Hiệp định vay vốn.

* **Tiến độ giải ngân:** Dự án chưa thực hiện giải ngân.

2. Tiến độ giải ngân vốn ODA, vốn vay ưu đãi và vốn đối ứng

Tính đến thời điểm báo cáo, tình hình giải ngân của các dự án ODA đang thực hiện trên địa bàn thành phố như sau:

- Vốn ODA:

+ Lũy kế giải ngân trong 06 tháng đầu năm 2023 của các dự án đang thực hiện là 32.473 triệu đồng, đạt 31,5% so với kế hoạch vốn ODA năm 2023 được giao (102.800 triệu đồng).

+ Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến thời điểm báo cáo là 91.676 triệu đồng/842.132 triệu đồng, đạt 8,44% tổng vốn ODA được phê duyệt của các dự án đang thực hiện trên địa bàn thành phố.

- Vốn đối ứng:

+ Lũy kế giải ngân trong 6 tháng đầu năm 2023 của các dự án là 2.529 triệu đồng, đạt 12,8% kế hoạch vốn đối ứng năm 2023 (47.795 triệu đồng).

+ Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến thời điểm báo cáo là 15.551 triệu đồng/190.401 triệu đồng, đạt 8,16% tổng vốn đối ứng của các dự án đang thực hiện.

Căn cứ vào việc đánh giá tiến độ thực hiện và tình hình giải ngân trong năm 2023, có thể thấy công việc giải ngân của các dự án đang thực hiện còn khá chậm so với kế hoạch đã đề ra đặc biệt là 02 dự án Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai và Dự án hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển.

3. Các khó khăn, vướng mắc

Năm 2023 có 03 dự án được giao kế hoạch vốn gồm: Dự án FMCR, dự VILG và Dự án nâng cấp nhà máy nước An Dương sử dụng vốn ODA không hoàn lại của Chính phủ Nhật Bản.

Việc thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn của hai dự án ô gặp nhiều vướng mắc khó khăn, không thể thực hiện được kế hoạch vốn đã giao, cụ thể:

+ Việc giải ngân các dự án ô phải đảm bảo giải ngân 1 đồng vốn ODA cấp phát tương ứng 1 đồng vốn ODA vay lại (việc giải ngân vốn ODA cấp phát phải

tương đồng với giải ngân với ODA vay lại do cả 02 dự án ô đều có tỷ lệ vay lại là 50%). Tuy nhiên, kế hoạch đầu tư công năm 2023 (cũng như các năm trước), tổng kế hoạch vốn ODA cấp phát và ODA vay lại giao cho thành phố không cân bằng nhau, cụ thể: tổng ODA cấp phát năm 2023 cho 02 dự án ô là 40 tỷ đồng nhưng ODA vay lại năm 2023 là 56,8 tỷ đồng.

+ Quy trình thực hiện dự án ô rất phức tạp, ảnh hưởng lớn đến tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn.

- Những khó khăn, vướng mắc cụ thể của từng dự án:

+ Đối với Dự án Tăng cường cơ sở dữ liệu đất đai (VILG):

Về cơ chế, chính sách: Việc thực hiện dự án ODA khá phức tạp, nhiều thủ tục phải xin ý kiến Ban Quản lý dự án VILG cấp Trung ương và Ngân hàng Thế giới trước khi triển khai, nhất là các hoạt động về đấu thầu kỹ thuật và mua sắm trang thiết bị.

Công tác điều chỉnh dự án chậm: Theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc tái cấu trúc toàn bộ dự án của cả nước, UBND thành phố Hải Phòng có Công văn số 7955/UBND-ĐC2 đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét điều chỉnh các hạng mục tại địa phương để có đảm bảo kế hoạch thực hiện phù hợp. Tuy nhiên đến ngày 22/12/2021, Bộ Tài nguyên và Môi trường có Quyết định số 2531/QĐ-BTNMT về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai”, vay vốn Ngân hàng Thế giới. Theo quy định của Ngân hàng thế giới, việc đấu thầu mua sắm trang thiết bị của dự án được thực theo hình thức Thỏa thuận khung, Ban Quản lý dự án cấp Trung ương đấu thầu lần 1, chọn ra danh sách ngắn các nhà thầu, Ban Quản lý dự án địa phương đấu thầu lần 2 chọn 1 đơn vị trong danh sách ngắn trên. Tuy nhiên đến cuối tháng 11/2021, Ban Quản lý dự án cấp Trung ương mới đấu thầu lần 1 và có hướng dẫn địa phương đấu thầu lần 2, làm chậm tiến độ giải ngân.

Ngoài ra, việc chậm giải ngân do quy định tại Hiệp định đã ký kết với Ngân hàng thế giới không đồng ý giải ngân từng hạng mục hoàn thành. Cụ thể: Hạng mục công việc chính của dự án là thi công xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai các quận, huyện bao gồm thi công 3 thành phần rời rạc: sản phẩm quét hồ sơ; sản phẩm dữ liệu không gian, sản phẩm dữ liệu thuộc tính. Quá trình nghiệm thu sản phẩm theo yêu cầu của Ngân hàng thế giới phải nghiệm thu sản phẩm đảm bảo 3 thành phần trên phải kết nối với nhau; không nghiệm thu từng thành phần rời rạc như các dự án tại Hải Phòng trước đây. Tuy nhiên, do hệ thống hồ sơ địa chính tại thành phố Hải Phòng đã cũ, nhất là sản phẩm bản đồ địa chính được đo đạc qua nhiều thời kỳ (từ năm 1993-2013) không được đo đạc lại và chỉnh lý thường xuyên, nên đơn

vị thi công đã hoàn thành từng phần nhưng mất nhiều thời gian kết nối 3 thành phần để hoàn thành sản phẩm, dẫn đến chậm nghiệm thu và giải ngân đối với các gói thầu này.

+ Đối với Dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển (FMCR):

Thời gian thẩm định và phê duyệt danh mục công trình có cấu phần xây dựng kéo dài: Tại thời điểm phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án FMCR, chưa xác định cụ thể các danh mục công trình đầu tư có cấu phần xây dựng cũng như quy mô các hạng mục (chưa có thiết kế cơ sở). Các danh mục đầu tư sẽ được xác định và triển khai đầu tư trong giai đoạn thực hiện dự án trên cơ sở thống nhất ý kiến với nhà tài trợ. Ban đánh giá sẽ thẩm định các đề xuất đầu tư và Sở chuyên ngành chủ trì thẩm định trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; do vậy sẽ mất hai lần thẩm định.

Mặt khác, quy trình rà soát, tổng hợp điều chỉnh dự án và đàm phán của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với Ngân hàng Thế giới kéo dài, mất nhiều thời gian. Ngày 31/5/2021, Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Bản đồ đầu tư lâm nghiệp các xã vùng dự án FMCR tại Quyết định số 1480/QĐ-UBND, theo đó diện tích trồng rừng giảm 2.817,87 ha so với dự án được duyệt ban đầu, các nội dung khác của dự án cũng giảm theo. Trên cơ sở bản đồ đầu tư lâm nghiệp được phê duyệt của các dự án thành phần các tỉnh, thành phố, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Quyết định số 2562/QĐ-BNN-HTQT ngày 27/6/2023 điều chỉnh Quyết định số 286/QĐ-BNN-HTQH ngày 21/01/2019 về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1658/QĐ-BNN-HTQT ngày 04/5/2017 phê duyệt đầu tư Dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển. Đến ngày 06/7/2023, Ủy ban nhân dân thành phố đã có văn bản giao các ngành đề xuất việc điều chỉnh Dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển.

Ngày 12/7/2023, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Quyết định số 2796/QĐ-BNN-KH điều chỉnh Quyết định số 2198/QĐ-BNN-KH ngày 13/6/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Kế hoạch tổng thể dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và Tăng cường tính chống chịu vùng ven biển. Ngày 17/7/2023, Ủy ban nhân dân thành phố có Văn bản số 1720/UBND-NN giao các ngành đề xuất việc điều chỉnh Kế hoạch tổng thể Dự án hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển.

- Đối với Dự án nâng cấp nhà máy nước An Dương:

+ Dự án nâng cấp nhà máy nước An Dương có giá trị quyết toán được duyệt

là 470.940 triệu đồng với cơ cấu nguồn vốn: nguồn vốn viện trợ là 459.618 triệu đồng, vốn đối ứng là 11.322 triệu đồng. Dự án được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 từ nguồn vốn viện trợ là 408.089 triệu đồng. Trong 3 năm 2021 – 2023, Dự án đã được giao kế hoạch vốn ODA cấp phát là 408.089 triệu đồng. Ước thực hiện đến ngày 31/10/2023, Dự án sẽ giải ngân được hết kế hoạch vốn giao. Như vậy, Dự án đã được bố trí đủ hạn mức theo kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ODA cấp phát trong giai đoạn 2021 – 2025.

+ Tại thời điểm xây dựng và trình cấp có thẩm quyền bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025, Ủy ban nhân dân thành phố đã căn cứ vào các Quyết định phê duyệt và điều chỉnh dự án: số 2816/QĐ-UBND ngày 11/12/2015, số 1510/QĐ-UBND ngày 29/6/2018, số 901/QĐ-UBND ngày 31/3/2020, với tổng mức đầu tư là 2.267,303 triệu Yên tương đương 421,432 tỷ đồng, trong đó vốn viện trợ không hoàn lại là 2.195,518 triệu Yên, tương đương 408,089 tỷ đồng (tỷ giá 01JPY-185,87 VNĐ). Tuy nhiên, do thay đổi lớn về tỷ giá quy đổi, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 3915/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 về việc phê duyệt điều chỉnh (lần 3) Dự án Nâng cấp Nhà máy nước An Dương, tổng mức đầu tư điều chỉnh thành 2.267,303 triệu Yên tương đương 492,477 tỷ đồng, trong đó vốn viện trợ không hoàn lại là 2.195,518 triệu Yên, tương đương 479,134 tỷ đồng (tỷ giá 01JPY = 218,23VNĐ). Đến ngày 05/12/2022, Sở Tài chính đã ban hành Quyết định số 43/QĐ-STC với giá trị quyết toán được duyệt cho Dự án là 470.940 triệu đồng, trong đó vốn viện trợ là 459.618 triệu đồng, vốn đối ứng là 11.322 triệu đồng. Như vậy, so với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 đã được giao trong giai đoạn 2021 – 2025 là 408.089 triệu đồng, nhu cầu còn thiếu của Dự án trong trung hạn theo giá trị quyết toán được duyệt là 51.529 triệu đồng.

4. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm thúc đẩy giải ngân các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi trong thời gian tới:

Nhằm thúc đẩy tiến độ thực hiện các dự án sử dụng vốn ODA, đảm bảo cam kết với các nhà tài trợ, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng xin đề xuất một số nội dung như sau:

- Đề xuất điều chuyển nguồn vốn ODA vay lại đối với 02 dự án ô (Dự án FMCR và dự án VILG) cho phù hợp để đảm bảo giải ngân vốn ODA vay lại theo kế hoạch.

- Đề xuất bổ sung kế hoạch vốn ODA cấp phát, ODA vay lại cho các dự án (bổ sung ODA cấp phát là 36.500 triệu đồng và ODA vay lại là 25.700 triệu đồng để thực hiện Dự án Hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu

vùng ven biển trong năm 2023).

- Đối với Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường sớm hoàn thiện hồ sơ để ban hành Hiệp định điều chỉnh vay vốn giữa Chính phủ Việt Nam với Ngân hàng thế giới, làm cơ sở để địa phương điều chỉnh các khoản vay, rút vốn.

Trên đây là nội dung báo cáo về tình hình thực hiện các chương trình, dự án ODA trên địa bàn thành phố Hải Phòng 06 tháng đầu năm 2023.

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng trân trọng báo cáo quý Bộ./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP;
- Các Sở: KH&ĐT; TC; XD; TN&MT; GTVT; NN&PTNT.
- Các phòng: XD, GT&CT, KTGS&TĐKT;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tùng